

CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN BẢO MINH
PHÒNG PHÂN TÍCH VÀ ĐẦU TƯ

BÁO CÁO PHÂN TÍCH

CÔNG TY CỔ PHẦN FPT

NĂM 2009

MỤC LỤC

1. Tóm tắt kết quả kinh doanh qua các năm	3
2. Thông tin chung	3
3. Cơ cấu doanh thu	5
4. Nguyên, vật liệu	5
5. Phân tích tài chính.....	5
6. Chiến lược hoạt động.....	8
7. Phân tích SWOT	9
8. Định giá.....	10
9. Phân tích kỹ thuật.....	11

1. Tóm tắt kết quả kinh doanh qua các năm

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2005	Năm 2006	Năm 2007	Năm 2008
Vốn điều lệ	Tỷ	547,29	608,10	923,53	1.411,62
Vốn CSH	Tỷ	569,14	1.536,75	1.939,48	2.373,48
Nợ ngắn hạn	Tỷ	1.408,12	1.594,03	3.027,49	3.160,43
Nợ dài hạn	Tỷ	124,92	126,17	66,55	4,93
LN SXKD	Tỷ	334,89	494,86	953,10	1.190,75
LN tài chính	Tỷ	-33,14	-62,98	-23,41	-297,76
LN khác	Tỷ	9	114,44	71,84	89,30
LN trước thuế	Tỷ	343,89	609,30	1.028,99	1.240,10
LN sau thuế	Tỷ	280,48	450,44	737,47	836,27
EPS	Đồng	5.125	8.008	5.317	5.909
ROE	%	49,28	29,31	38,02	35,23
Giá trị sổ sách	Đồng	12.388	27.512	24.114	20.623
Nợ/Tổng TS	%	69,07	50,46	57,77	51,68
Tỷ lệ cổ tức	%	67	56	36	26

(Nguồn: BTCT đã kiểm toán)

2. Thông tin chung

• Địa chỉ liên hệ

- Địa chỉ: Tòa nhà FPT – Lô B2 – Phạm Hùng – Cầu Giấy – Hà Nội
- Điện thoại: 04.3.730.1515
- Fax: 04.3.768.9067
- Website: www.fpt.com.vn

• Cơ cấu sở hữu tại ngày 06/05/2009

Tên cổ đông	TL sở hữu
Nhà nước	7,3%
Tổ chức và cá nhân nước ngoài	29,94%
Tổ chức và cá nhân trong nước	62,76%

(Nguồn: BMSC tổng hợp)

• Danh sách một số cổ đông lớn tại ngày 06/05/2009

Tên cổ đông	Số CP nắm giữ	Tỷ lệ
Deutsche Investment Management Americas Inc	5.768.103	6,28%

(Nguồn: BMSC tổng hợp)

- **Công ty con, công ty liên kết**

Tên công ty	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Tỷ lệ góp vốn của FPT (%)
Công ty TNHH bất động sản FPT	30	100
Công ty TNHH dịch vụ tin học FPT	15	100
Công ty TNHH hệ thống thông tin FPT	250	100
Công ty TNHH phát triển khu CNC Hòa Lạc FPT	150	100
Công ty TNHH truyền thông giải trí FPT	50	100
Đại học FPT	15	100
Công ty TNHH thương mại FPT (1)		100
Công ty CP phần mềm FPT	237,98	69,89
Công ty CP quảng cáo FPT	1,7	60
Tổng CTCP viễn thông FPT	424,39	43,5
Công ty CP quản lý quỹ đầu tư FPT	110	25
Công ty CP chứng khoán FPT	440	25
Công ty CP dịch vụ trực tuyến FPT	40,65	23,62

(Nguồn: BMSC tổng hợp)

(1): Công ty TNHH thương mại FPT được thành lập năm 03/2009 trên cơ sở hợp nhất Công ty TNHH Phân phối FPT (FDC), Công ty TNHH Công nghệ di động FPT (FMB), Công ty TNHH Bán lẻ FPT (FRT).

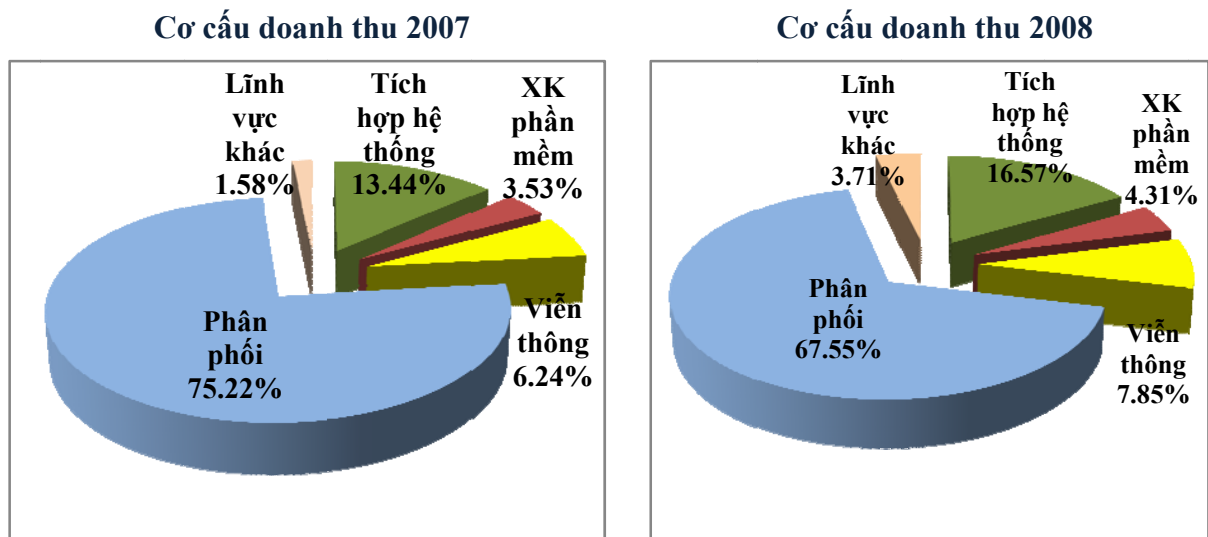
- **Hoạt động kinh doanh chính**

- ✓ Công nghệ thông tin và viễn thông:
 - Tích hợp hệ thống; sản xuất phần mềm; lắp ráp máy vi tính
 - Phân phối các sản phẩm CNTT; bảo hành, bảo trì các thiết bị viễn thông và tin học
 - Cung cấp các giải pháp, các dịch vụ viễn thông và Internet
 - Dịch vụ ERP; chuyển giao công nghệ
- ✓ Tài chính và ngân hàng: Chứng khoán, ngân hàng, quản lý quỹ đầu tư
 - Môi giới và lưu ký chứng khoán
 - Đầu giá và nhận ủy thác đầu giá
 - Tư vấn cổ phần hóa và niêm yết
 - Tư vấn tái cấu trúc vốn, M & A, bảo lãnh phát hành
 - Quản lý quỹ đầu tư chứng khoán
- ✓ Bất động sản:
 - Kinh doanh, đầu tư, môi giới bất động sản
 - Xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi

- ✓ Giáo dục và đào tạo: Đào tạo cử nhân đại học ngành Kỹ sư phần mềm, Khoa học máy tính, Kỹ thuật máy tính, Hệ thống thông tin, Ứng dụng công nghệ thông tin, Mỹ thuật đa phương tiện, Lập trình viên quốc tế

3. Cơ cấu doanh thu

- Cơ cấu doanh thu của tập đoàn đang có sự chuyển dịch từ hoạt động phân phối sang tích hợp hệ thống, xuất khẩu phần mềm, viễn thông và một số lĩnh vực như giáo dục, tài chính, bất động sản.



(Nguồn: Báo cáo kiểm toán của FPT 2007,2008)

4. Nguyên, vật liệu

FPT nhập khẩu linh kiện và sản phẩm điện tử từ các hãng nổi tiếng trên thế giới HP, NEC, NOKIA, SONY ... và phân phối tại các hệ thống đại lý trên cả nước.

5. Phân tích tài chính

❖ Cơ cấu tài sản

Chỉ tiêu	2006	2007	2008
Tiền và các khoản tương đương tiền	19,64%	16,72%	20,29%
Các khoản đầu tư TC ngắn hạn	0,00%	0,00%	0,00%
Các khoản phải thu ngắn hạn	51,53%	34,12%	32,56%
Hàng tồn kho	17,14%	26,67%	19,98%
Tài sản ngắn hạn khác	1,87%	3,57%	3,23%
Các khoản phải thu dài hạn	0,01%	0,00%	0,00%
Tài sản cố định	8,79%	11,98%	15,69%
Bất động sản đầu tư	0,00%	0,00%	0,00%
Đầu tư tài chính dài hạn	0,39%	6,01%	4,74%
Tài sản dài hạn khác	0,63%	0,93%	3,52%

(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán FPT)

Cơ cấu tài sản của công ty đang có nhữnsg chuyển biến tích cực. Năm 2007 và 2008, các khoản nợ được thu hồi, tỷ trọng các khoản phải thu ngắn hạn giảm mạnh so với 2006 làm tăng vốn lưu động cho công ty. Tỷ trọng tiền và các khoản tương đương tiền tăng lên trong giai đoạn kinh tế toàn cầu khủng hoảng là hợp lý, FPT sẽ có nhiều cơ hội đầu tư khi kinh tế hồi phục. Đầu tư tài chính tăng mạnh trong năm 2007 và 2008 do FPT thực hiện mở rộng lĩnh vực kinh doanh, đầu tư mạnh sang lĩnh vực tài chính thông qua việc góp vốn thành lập Công ty Chứng khoán FPT và Ngân hàng Tiên Phong.

❖ **Cơ cấu nguồn vốn**

Chỉ tiêu	2006	2007	2008
Vay ngắn hạn	19,32%	23,33%	20,19%
Các khoản phải trả ngắn hạn	27,43%	33,20%	31,41%
Vay dài hạn	3,59%	1,02%	0,00%
Các khoản phải trả dài hạn	0,11%	0,22%	0,08%
Vốn góp cổ đông thiểu số	3,62%	5,27%	8,59%
Vốn chủ sở hữu	45,93%	36,96%	39,73%

(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán FPT)

Hoạt động của tập đoàn chủ yếu được tài trợ bởi các khoản nợ ngắn hạn (tính riêng các khoản vay và phải trả ngắn hạn đã chiếm trên 50% tổng nguồn vốn của công ty) dẫn tới chi phí tài chính cao và làm tăng rủi ro tài chính. Trong bối cảnh kinh tế suy thoái, hoạt động kinh doanh của hầu hết các doanh nghiệp gặp khó khăn, lãi vay sẽ là gánh nặng đối với tập đoàn.

❖ **Tỷ lệ chi phí hoạt động /doanh thu**

Chỉ tiêu	2006	2007	2008
Giá vốn hàng bán/DT	87,90%	85,35%	81,58%
Chi phí bán hàng/DT	3,13%	2,85%	3,21%
Chi phí QLDN/DT	3,22%	4,44%	5,86%
Chi phí tài chính/DT	0,65%	0,54%	3,01%
Tổng chi phí/DT	94,91%	93,17%	93,66%

(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán FPT)

Tỷ lệ chi phí/ DT của FPT trong 3 năm gần đây tương đối ổn định, tốc độ tăng doanh thu và chi phí hàng năm đồng đều cho thấy hoạt động của tập đoàn không có biến động mạnh. Mảng phân phối mang lại doanh thu chủ yếu cho tập đoàn nên tỷ lệ giá vốn/doanh thu cao (hơn 80%), tuy nhiên tỷ lệ này giảm dần qua các năm do tỷ trọng doanh thu từ lĩnh vực cung cấp dịch vụ tăng.

❖ **Các chỉ số an toàn tài chính**

Chỉ tiêu	2006	2007	2008
Chỉ số thanh toán hiện thời	1,93	1,43	1,47
Chỉ số thanh toán tức thời	1,56	0,96	1,09
Vốn dài hạn/Tài sản dài hạn	4,97	1,98	1,62

(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán FPT)

Tập đoàn có đủ khả năng thanh toán các khoản nợ hiện tại, rủi ro phá sản thấp.

ĐIỂM Z	2005	2006	2007	2008
Vốn lưu động	2.020,71	3.074,38	4.342,62	4.658,26
Lợi nhuận giữ lại		353,29	431,92	798,01
EBIT	368,03	641,26	976,51	1.488,51
Vốn chủ sở hữu	569,14	1.536,75	1.939,48	2.373,48
Tổng nợ vay	961,01	781,13	1.303,85	1.236,96
Doanh thu	8.210,99	11.398	13.498,89	16.381,84
Tổng tài sản	2.219,48	3.409,22	5.356,05	6.124,83
Điểm Z	15,31	5,48	4,36	4,89

(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán FPT)

Ý nghĩa:

< 1,1: Vùng đỏ, mất khả năng thanh toán

1,1-2,6: Vùng xám, khó khăn về tài chính

>2,6: vùng xanh, tài chính lành mạnh

❖ **Biến động doanh thu**

Biến động doanh số	2005	2006	2007	2008
Doanh thu (tỷ VNĐ)	8.210,99	11.398	13.498,89	16.381,84
Thay đổi (tỷ VNĐ)		3.187,01	2.100,89	2.882,95
% thay đổi		38,81%	18,43%	21,36%
% thay đổi trung bình				26,20%

(Nguồn: BMSC)

❖ **Biến động lợi nhuận**

Biến động lợi nhuận	2005	2006	2007	2008
LN sau thuế (tỷ VNĐ)	280,48	450,44	737,47	836,27
Thay đổi (tỷ VNĐ)		170,08	287,03	98,8
% thay đổi		60,59%	63,72%	13,4%
% thay đổi bình quân				45,9%

(Nguồn: BMSC)

❖ **Các chỉ số khả năng sinh lời**

Chỉ tiêu	2006	2007	2008
Tỷ lệ lãi gộp/Doanh thu	11,99%	14,53%	18,18%
EBIT/Doanh thu	5,63%	7,23%	9,09%
Lợi nhuận trước thuế/Doanh thu	4,97%	6,70%	6,06%
Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu	3,95%	5,46%	5,10%
Tỷ suất sinh lợi/Nguyên giá TSCĐ	134,35%	96,73%	115,30%
Tỷ suất sinh lợi/Tổng tài sản	18,81%	18,23%	24,30%
Lợi nhuận/VCSH	29,31%	38,02%	35,23%

(Nguồn: BMSC)

Khả năng sinh lời của FPT 2 năm gần đây tăng mạnh so với năm 2006, cho thấy hoạt động kinh doanh của công ty diễn biến tích cực. Năm 2008, tuy nền kinh tế gặp nhiều khó khăn nhưng kết quả kinh doanh của tập đoàn vẫn rất khả quan với tốc độ tăng trưởng doanh thu đạt 21,36% và tốc độ tăng trưởng lợi nhuận đạt 13,4 %. Tuy nhiên, sang năm 2009 hoạt động phân phối và xuất khẩu phần mềm của công ty sẽ bị ảnh hưởng mạnh từ cuộc khủng hoảng.

6. Chiến lược hoạt động

- **Đa dạng hóa sản phẩm dịch vụ**

Trong năm 2007, FPT đã thành lập Công ty TNHH dịch vụ giải trí FPT, CTCP quảng cáo FPT, CTCP dịch vụ trực tuyến FPT nhằm triển khai cung cấp dịch vụ giải trí trực tuyến và quảng cáo tương tác trên môi trường số. Đây là những dịch vụ khá mới mẻ tại Việt Nam và có triển vọng phát triển mạnh trong tương lai khi đời sống và trình độ dân cư ngày càng được nâng cao.

- **Đa dạng hóa lĩnh vực hoạt động**

Năm 2007 và 2008, FPT đầu tư mạnh sang lĩnh vực tài chính – ngân hàng, bất động sản thông qua việc góp vốn thành lập Công ty cổ phần chứng khoán FPT (VĐL 440 tỷ đồng trong đó FPT góp 110 tỷ đồng), Ngân hàng thương mại cổ phần Tiên Phong (VĐL 1100 tỷ đồng trong đó FPT góp 150 tỷ đồng) và công ty bất động sản FPT (VĐL 30 tỷ đồng).

Tham gia hoạt động trong lĩnh vực hoàn toàn mới, FPT đối mặt với nhiều thách thức trong việc điều hành, quản lý. Mặt khác, kinh tế toàn cầu suy thoái các doanh nghiệp trong ngành tài chính gặp rất nhiều khó khăn. Tuy nhiên, đây là lĩnh vực kinh doanh mới phát triển mạnh tại Việt Nam, triển vọng ngành là rất tốt. Mới thành lập nhưng ngân hàng Tiên Phong cũng có kết quả kinh doanh tương đối khả quan, quý I/2009 đạt 40 tỷ đồng lợi nhuận trước thuế bằng 32% kế hoạch năm.

7. Phân tích SWOT

❖ Điểm mạnh:

- ✓ Là doanh nghiệp đầu ngành trong lĩnh vực công nghệ thông tin tại Việt Nam.
- ✓ FPT chiếm lĩnh khoảng 50%-60% thị phần phân phối các sản phẩm công nghệ thông tin tại Việt Nam, riêng đối với phân phối sản phẩm điện thoại di động FPT chiếm khoảng 80% thị phần cả nước. Tập đoàn có hơn 900 đại lý tại các tỉnh thành trên toàn quốc.
- ✓ FPT là một trong ba nhà cung cấp dịch vụ Internet băng thông rộng lớn nhất Việt Nam. Đến tháng 5/2008, thị phần của FPT trong lĩnh vực này chiếm khoảng 15% đứng thứ 3 sau VNPT và Viettel với thế mạnh về chất lượng và dịch vụ chăm sóc khách hàng.
- ✓ Trung tâm đào tạo Aptech và trường Đại học công nghệ FPT cung cấp nguồn nhân lực có trình độ cao cho tập đoàn đảm bảo sự phát triển bền vững cho FPT
- ✓ Hợp tác với nhiều công ty, tổ chức và tập đoàn lớn trong và ngoài nước: Vinasa, Rmit, Nokia, Microsoft, Unisys, Vinashin

❖ Điểm yếu:

- ✓ Tham gia hoạt động trong nhiều lĩnh vực làm phân tán nguồn lực, giảm khả năng cạnh tranh của tập đoàn trong lĩnh vực kinh doanh cốt lõi.
- ✓ Trong mảng kinh doanh dịch vụ internet, FPT không chú trọng mở rộng thị phần mà chỉ tập trung cung cấp dịch vụ tại các thành phố lớn như Hà nội, TP Hồ Chí Minh.
- ✓ Tham gia hoạt động xuất nhập khẩu nên chịu rủi ro chênh lệch tỷ giá (năm 2008 lỗ chênh lệch tỷ giá hơn 402 tỷ đồng)
- ✓ Sản phẩm máy tính FPT Elaed do FPT sản xuất không cạnh tranh được với sản phẩm nhập ngoại.

❖ Cơ hội:

- ✓ Chính Phủ Việt Nam đang tạo mọi điều kiện thuận lợi phát triển ngành công nghệ thông tin trong nước, hướng tới đưa Việt Nam trở thành nhà cung cấp phần mềm đứng thứ 3 trên thế giới vào 2015 (sau Ấn Độ và Trung Quốc)
- ✓ Ngành CNTT và viễn thông của Việt Nam vẫn đang trong giai đoạn phát triển nhanh với rất nhiều tiềm năng to lớn, tăng trưởng bình quân của thị trường trong 3 năm gần đây là 26% (Theo số liệu hội tin học TP. Hồ Chí Minh).

- ✓ Xu hướng chung của các doanh nghiệp là hiện đại hóa hoạt động để tăng hiệu quả và tiết kiệm chi phí vì thế nhu cầu phần mềm và các dịch vụ ERP, tích hợp hệ thống... không ngừng tăng do công nghệ liên tục phát triển.

❖ **Thách thức:**

- ✓ Lĩnh vực phân phối sản phẩm công nghệ thông tin vẫn mang lại nguồn thu chính cho công ty (năm 2008 mang lại 67,55 % tổng doanh thu) đang chịu sự cạnh tranh gay gắt từ các nhà phân phối khác như Viettel mobile, PetroSetco.
- ✓ Trong lĩnh vực cung cấp dịch vụ internet, FPT chịu sự cạnh tranh của 2 nhà cung cấp hàng đầu Việt Nam là Viettel và VNPT.
- ✓ Tiến trình gia nhập WTO trong thời gian tới sẽ mở cửa cho các nhà đầu tư nước ngoài trong các lĩnh vực: Phân phối, đào tạo, phần mềm ...
- ✓ Khủng hoảng kinh tế ảnh hưởng mạnh tới hoạt động phân phối và xuất khẩu phần mềm. Sản phẩm của công ty chủ yếu xuất sang Nhật và Bắc Mỹ - đây là những khu vực chịu tác động mạnh nhất từ khủng hoảng (doanh thu từ thị trường Nhật Bản chiếm trên 50% tổng doanh thu xuất khẩu phần mềm của FPTsoft).

8. Định giá

- Phương pháp được chúng tôi sử dụng là so sánh ngang với nhóm ngành Công nghệ thông tin và viễn thông. Dựa trên chỉ tiêu P/E và tốc độ tăng trưởng EPS để định giá (Tăng trưởng EPS được tính dựa trên tăng trưởng thu nhập của doanh nghiệp và giả định rằng tỷ lệ thu nhập để lại không đổi).

Với EPS của FPT năm 2008 là 5.909 đồng và mức tăng trưởng thu nhập doanh nghiệp trung bình là 46%, theo mô hình FPT được định giá là 70.800 đ.

EPS (Nghìn đồng)	Tăng trưởng EPS (%)						
	43	44	45	46	47	48	49
5,0	56,09	57,39	58,70	60,00	61,30	62,61	63,91
5,1	57,21	58,54	59,87	61,20	62,53	63,86	65,19
5,2	58,33	59,69	61,04	62,40	63,76	65,11	66,47
5,3	59,45	60,83	62,22	63,60	64,98	66,37	67,75
5,4	60,57	61,98	63,39	64,80	66,21	67,62	69,03
5,5	61,70	63,13	64,57	66,00	67,43	68,87	70,30
5,6	62,82	64,28	65,74	67,20	68,66	70,12	71,58
5,7	63,94	65,43	66,91	68,40	69,89	71,37	72,86
5,8	65,06	66,57	68,09	69,60	71,11	72,63	74,14
5,9	66,18	67,72	69,26	70,80	72,34	73,88	75,42
6,0	67,30	68,87	70,43	72,00	73,57	75,13	76,70
6,1	68,43	70,02	71,61	73,20	74,79	76,38	77,97

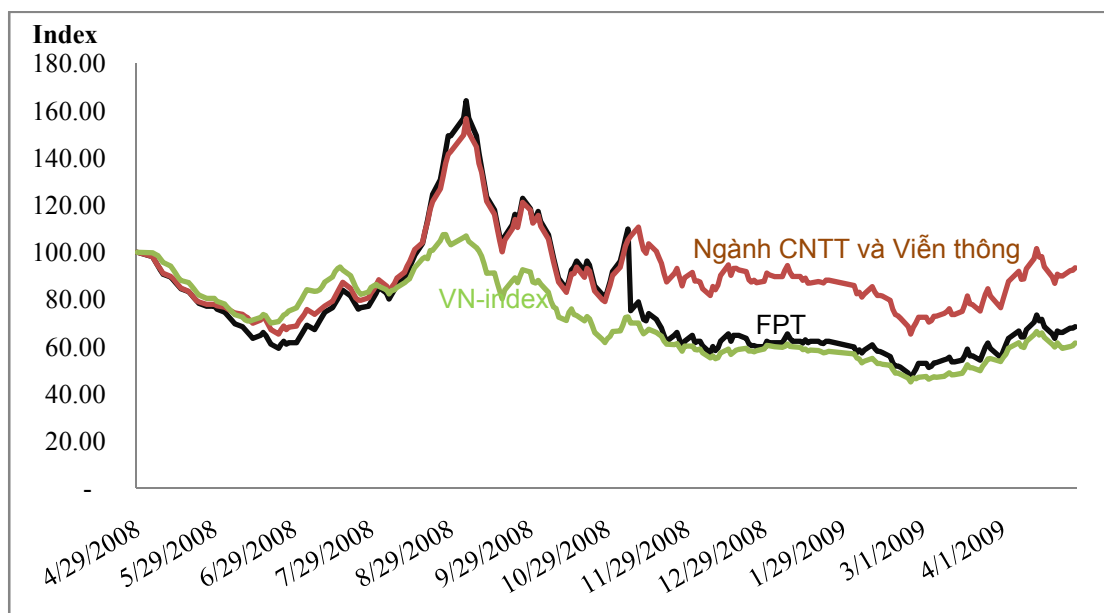
9. Phân tích kỹ thuật

- Thông số cơ bản (Số liệu tính từ 07/05/2008 – 07/05/2009)

Giá thấp nhất 52 tuần (Nghìn đồng)	37,7
Giá cao nhất 52 tuần (Nghìn đồng)	88,7
Số CP đang lưu hành (CP)	140.978.924
KLGD TB 10 ngày gần nhất (CP)	827.233

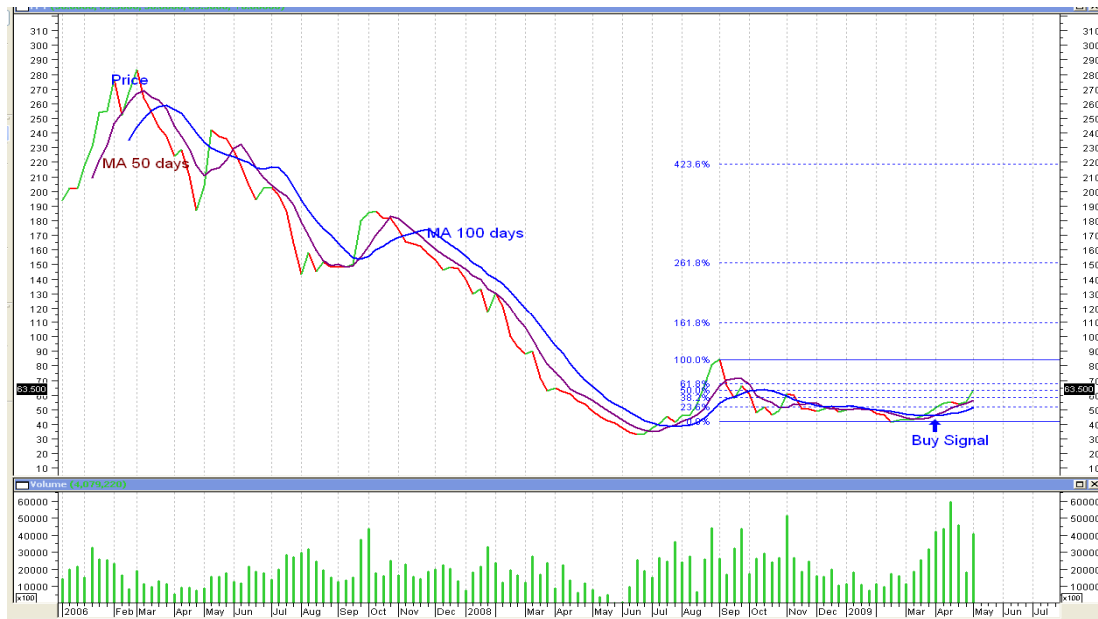
(Nguồn: BMSC tổng hợp)

- So sánh FPT với ngành CNTT và viễn thông và Vn-index (tính từ 4/2008 – nay)**
 - Cổ phiếu FPT có sức bật mạnh hơn trung bình thị trường: khi thị trường hồi phục cổ phiếu FPT tăng mạnh hơn trung bình ngành và trung bình thị trường.
 - Sức kháng cự yếu: Cổ phiếu FPT mất giá nhanh hơn trung bình ngành và trung bình toàn thị trường



(Nguồn: BMSC)

- **Biểu đồ phân tích kỹ thuật** (biểu đồ tuần , số liệu tính đến 07/05/2009)



(Nguồn: BMSC)

- Sau thời gian sụt giảm mạnh, MA 50 và 100 ngày (trung bình động giá đóng cửa 50 và 100 ngày) đi ngang một thời gian dài với khối lượng giao dịch khá cho thấy FPT đã có thời kỳ tích lũy.
- Khối lượng giao dịch gần đây tăng đột biến cho thấy FPT là cổ phiếu nhận được nhiều sự quan tâm của nhà đầu tư khi thị trường có diễn biến tích cực.
- Đường giá vượt qua và nằm trên MA 50 và 100 ngày cho tín hiệu đà tăng rất mạnh
- Ngưỡng kháng cự mạnh tại 85 và hỗ trợ mạnh tại 40

Khuyến nghị: Với mục đích đầu tư dài hạn nhà đầu tư có thể mua vào cổ phiếu FPT và nắm giữ, bán ra khi cổ phiếu tiến tới sát ngưỡng kháng cự 85. Đối với mục đích đầu tư ngắn hạn, nhà đầu tư nên chờ đợi thị trường điều chỉnh và có thể mua khi giá cổ phiếu xoay quanh mức giá 55.

KHUYẾN CÁO

Bản báo cáo phân tích này được viết và phát hành bởi BMSC. Các thông tin được sử dụng trong báo cáo là những thông tin được BMSC cho rằng là đáng tin cậy. Tuy nhiên, BMSC không chịu trách nhiệm và đảm bảo về sự hoàn chỉnh và tính sát thực của thông tin.

Những quan điểm, ý kiến cũng như thông tin trong báo cáo có thể thay đổi mà không cần báo trước. BMSC không có nghĩa vụ phải cập nhật, sửa đổi báo cáo này cũng như thông báo cho người đọc khi các thông tin, quan điểm, dự báo trong báo cáo không còn phù hợp.

Báo cáo chỉ có tính chất tham khảo và không nhằm mục đích quảng cáo, mời chào mua bán bất cứ loại chứng khoán nào. Nhà đầu tư hoàn toàn chịu trách nhiệm về quyết định của mình khi sử dụng bản báo cáo này.

Báo cáo này thuộc bản quyền của BMSC. Không ai được phép sao chép, phát hành, và phân phối lại dưới bất kỳ hình thức nào nếu không có sự chấp thuận của BMSC. Khi trích dẫn các thông tin trong báo cáo, xin vui lòng ghi rõ nguồn trích dẫn.

Mọi thắc mắc liên quan đến báo cáo, xin vui lòng liên hệ:

Nhóm phân tích và đầu tư

- Nguyễn Huy Toàn email: Toannh@bmsc.com.vn
- Bùi Anh Sang email: Sangba@bmsc.com.vn
- Nguyễn Tiến Nam email: Namnt@bmsc.com.vn
- Lê Tiến Dũng email: Dunglt@bmsc.com.vn
- Phạm Minh Lam email: Lampm@bmsc.com.vn

Phòng phân tích và đầu tư

Công ty cổ phần chứng khoán Bảo Minh

10, Phan Huy Chú, Hà Nội

Điện thoại: (84 4) 933 4966

Website: www.bmsc.com.vn